TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 10/01/2023.
V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Ngân

Bà Lê Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thỏa là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 185/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp về ly hôn và nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2022/QĐST- HNGĐ ngày 30/12/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm Khe T, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Như C, sinh năm 1980; địa chỉ: Xóm K, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tuyết trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Như C kết hôn với nhau vào ngày 27/12/2006 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Đức, huyện Thanh Chương,

tỉnh Nghệ An. Sau kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến năm 2014 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp.Tình cảm vợ chồng là không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Như C.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 25/12/2006 và cháu Nguyễn Như Đ, sinh ngày 21/5/2014. Hiện tại cháu Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 25/12/2006 đang ở với chị Tuyết tại Xóm N, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Cháu Nguyễn Như Đ, sinh ngày 21/5/2014 đang ở với anh Nguyễn Như C tại Xóm K, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.Vợ chồng ly hôn chị Tuyết có nguyện vong trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 25/12/2006; Giao cho anh Nguyễn Như C nuôi cháu Nguyễn Như Đ, sinh ngày 21/5/2014. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản sản và nợ: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ý kiến bị đơn anh Nguyễn Như C:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị T kết hôn với nhau vào ngày 27/12/2006 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Đức, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc, không xảy ra mâu thuẫn. Lý do chị Nguyễn Thị T xin ly hôn là do chị Tuyết đi làm ở Đài Loan chưa hết hạn nhưng đã bỏ về nhà làm đơn xin hôn, anh không rõ lý do. Tình cảm vợ chồng đang còn, anh Nguyễn Như C không đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 25/12/2006 và Nguyễn Như Đ, sinh ngày 21/5/2014.Hiện cháu Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 25/12/2006 đang ở với chị T và ông bà ngoại Xóm N, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; cháu Nguyễn Như Đ, sinh ngày 21/5/2014 đang ở với anh tại Xóm K, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn Như C không có ý kiến gì về việc nuôi con chung.

Về chia tài sản và nợ: Anh Nguyễn Như C không có ý kiến gì.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81,Điều 82,Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết

số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Như C.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 25/12/2006 cho chị Nguyễn Thị Tuyết trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Nguyễn Như Đ, sinh ngày 21/5/2014 cho anh Nguyễn Như C trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Như C vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Như C là hợp pháp, được xác lập trên cở sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Đức, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An vào ngày 27/12/2006. Sau kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2022 đến nay. Chị Nguyễn Thị T xin ly hôn thì anh Nguyễn Như C không đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Như C chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T, xử cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Như C là đúng với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 25/12/2006 và cháu Nguyễn Như Đ, sinh ngày 21/5/2014. Chị Tuyết có nguyện vong trực tiếp nuôi cháu cháu Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 25/12/2006; Giao cho anh Nguyễn Như C nuôi cháu Nguyễn Như Đ, sinh ngày 21/5/2014. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Như C không có ý kiến gì về việc nuôi con.

Nguyện vọng của cháu Nguyễn Thị Huyền T là được ở với chị Nguyễn Thị T.

Xét thấy hiện tại cháu Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 25/12/2006 đang ở với chị Tuyết tại Xóm N, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Cháu Nguyễn Như Đ, sinh ngày 21/5/2014 đang ở với anh Nguyễn Như C tại Xóm K , xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con, do đó giao con chung là Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 25/12/2006 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Nguyễn Như Đ, sinh ngày 21/5/2014 cho anh Nguyễn Như C trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với nguyện vọng của con và đúng với quy định tại các Điều 81,82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]Về chia tài sản và nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Như C.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 25/12/2006 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con chung là Nguyễn Như Đ, sinh ngày 21/5/2014 cho anh Nguyễn Như C trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Như C không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 *(Ba trăm ngàn)*đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng*(Ba trăm ngàn)* theo biên lai số 0009261 ngày 18/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H.Thanh Chương;
- UBND xã Thanh Đức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng